

# TỤY VÀ TÁ TRÀNG

TS. Nguyễn Hoàng Vũ

# Mục tiêu

1. Mô tả hình thể ngoài, hình thể trong của tá tràng.
2. Mô tả vị trí, hình thể ngoài của tụy.
3. Mô tả ống tụy.
4. Mô tả mạch máu của tụy và tá tràng.
5. Mô tả liên quan giữa ống tụy và ống mật chủ, ứng dụng giải thích cơ chế bệnh lý viêm tụy cấp do sỏi.
6. Giải thích tại sao khi phẫu thuật cắt đầu tụy người ta cắt cả tá tràng.

**Tá tràng:** phần đầu tiên của ruột non, đi từ  
môn vị đến góc tá-hỗng tràng.

**Tụy:** là tuyến vừa nội tiết vừa ngoại tiết

Tụy và tá tràng liên quan chặt chẽ với nhau  
về giải phẫu, phôi thai.

# TÁ TRÀNG

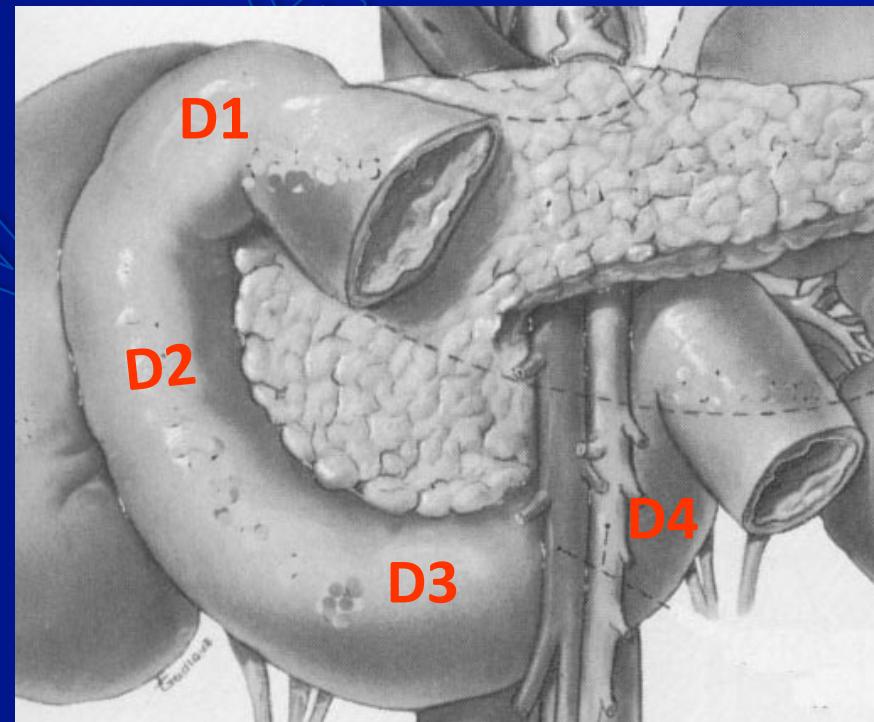
Hình chữ C, 4 phần

Phần trên (D1)

Phần xuống (D2)

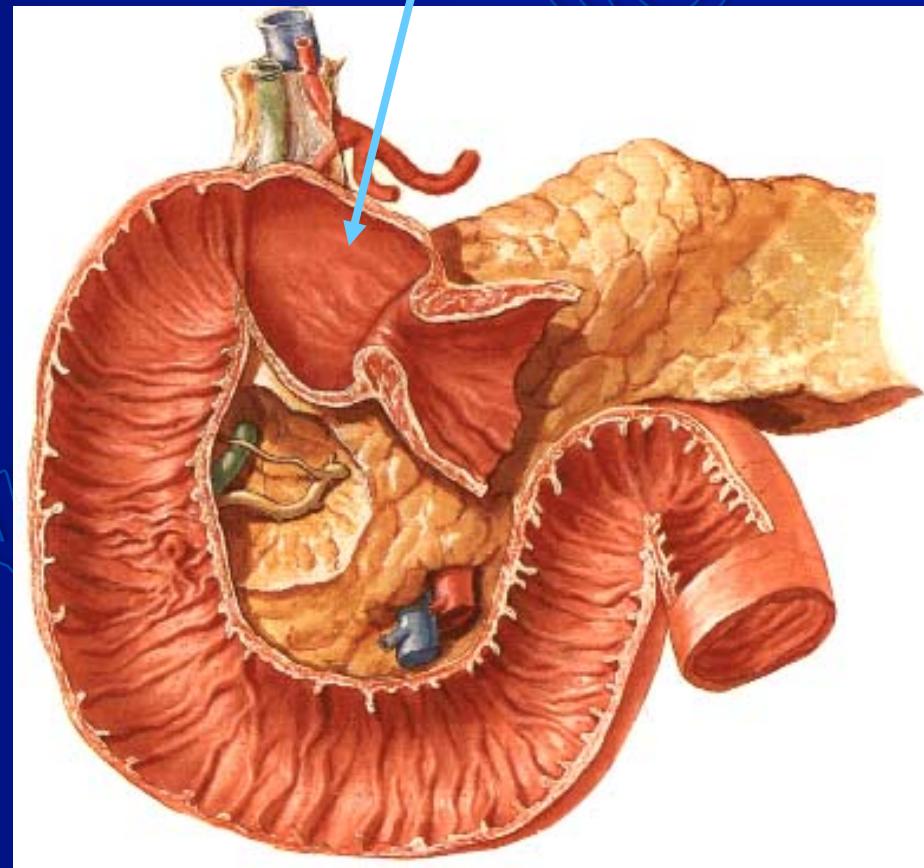
Phần ngang (D3)

Phần lên (D4)



D1 có một phần  
di động gọi là  
hành tá tràng

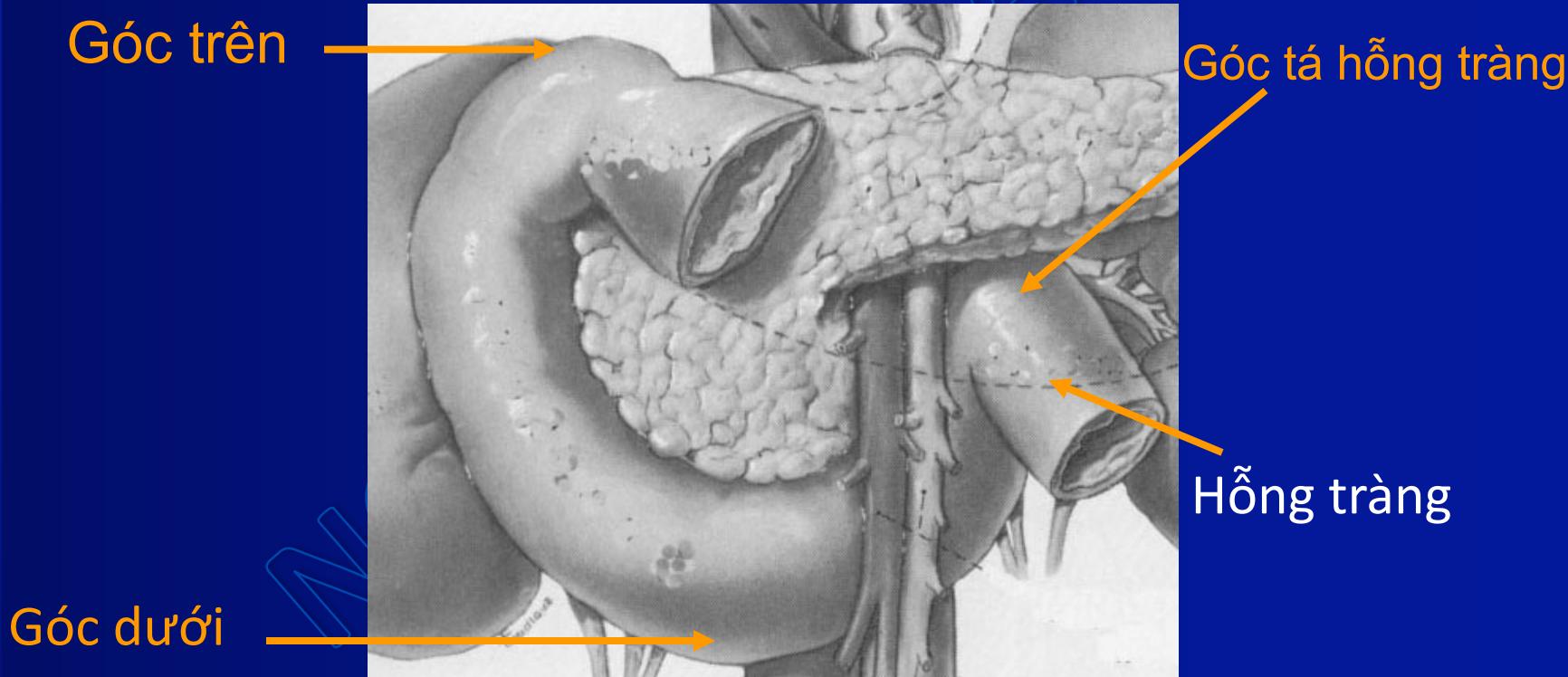
Hành tá tràng



Giữa D1 và D2 là góc trên tá tràng (gối trên).

Giữa D2 và D3 là góc dưới tá tràng (gối dưới).

Giữa D4 và hỗng tràng là góc tá hỗng tràng (góc Treitz)



# Hình thẻ trong

Thành trong của D2 có 2 nhú tá tràng:

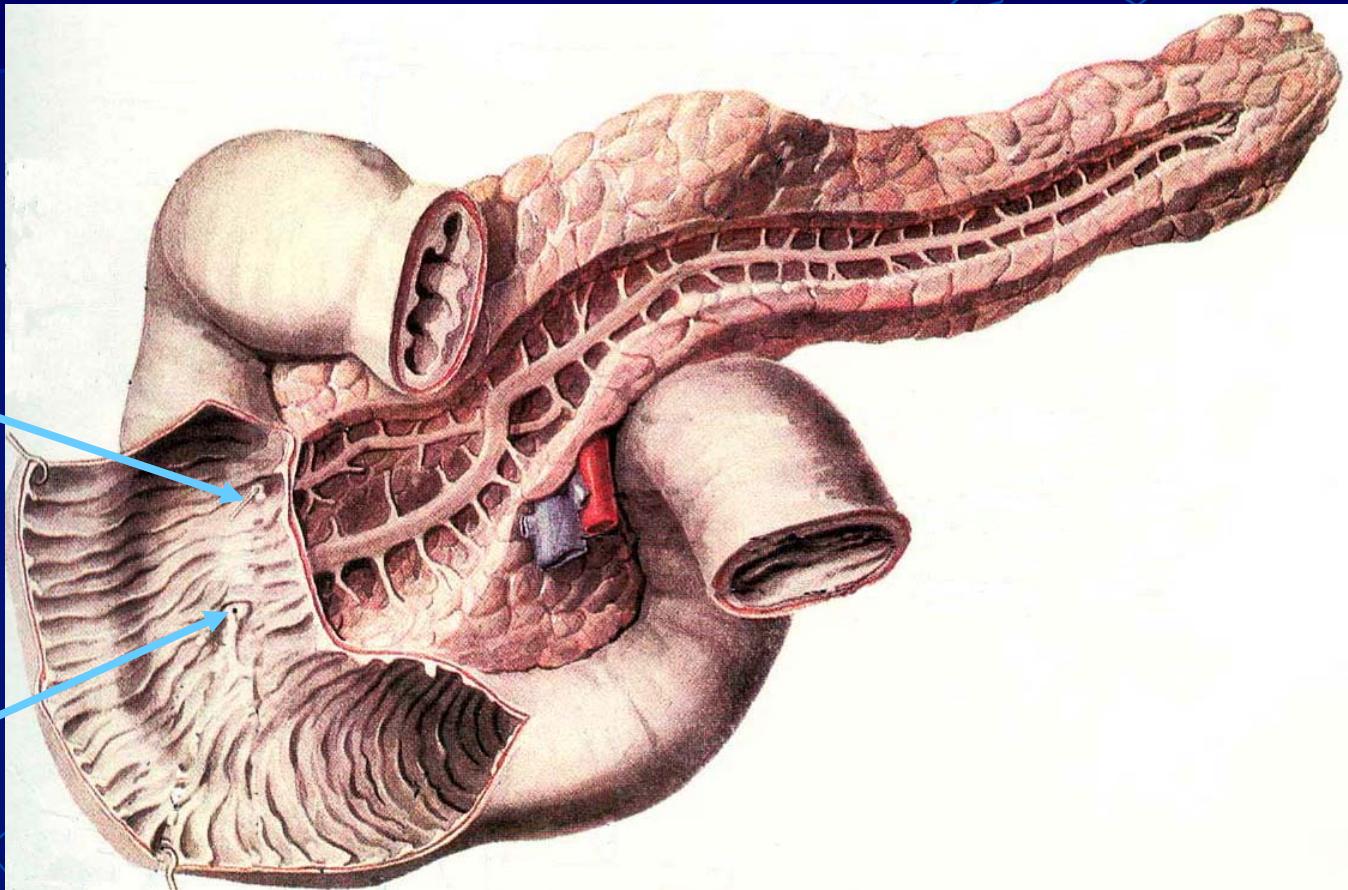
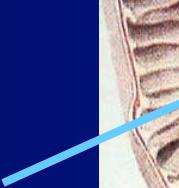
Nhú tá lớn: Cách lỗ mòn vị 8-10cm; có ống mật chủ và ống tuy chính đỗ vào.

Nhú tá bé: phía trên nhú tá lớn khoảng 2cm và hơi về phía trước; có ống tuy phụ đỗ vào.

Nhú tá bé



Nhú tá lớn



# Câu hỏi

NGUYỄN HOÀNG VŨ

# TỤY

Hình thể ngoài: 4 phần

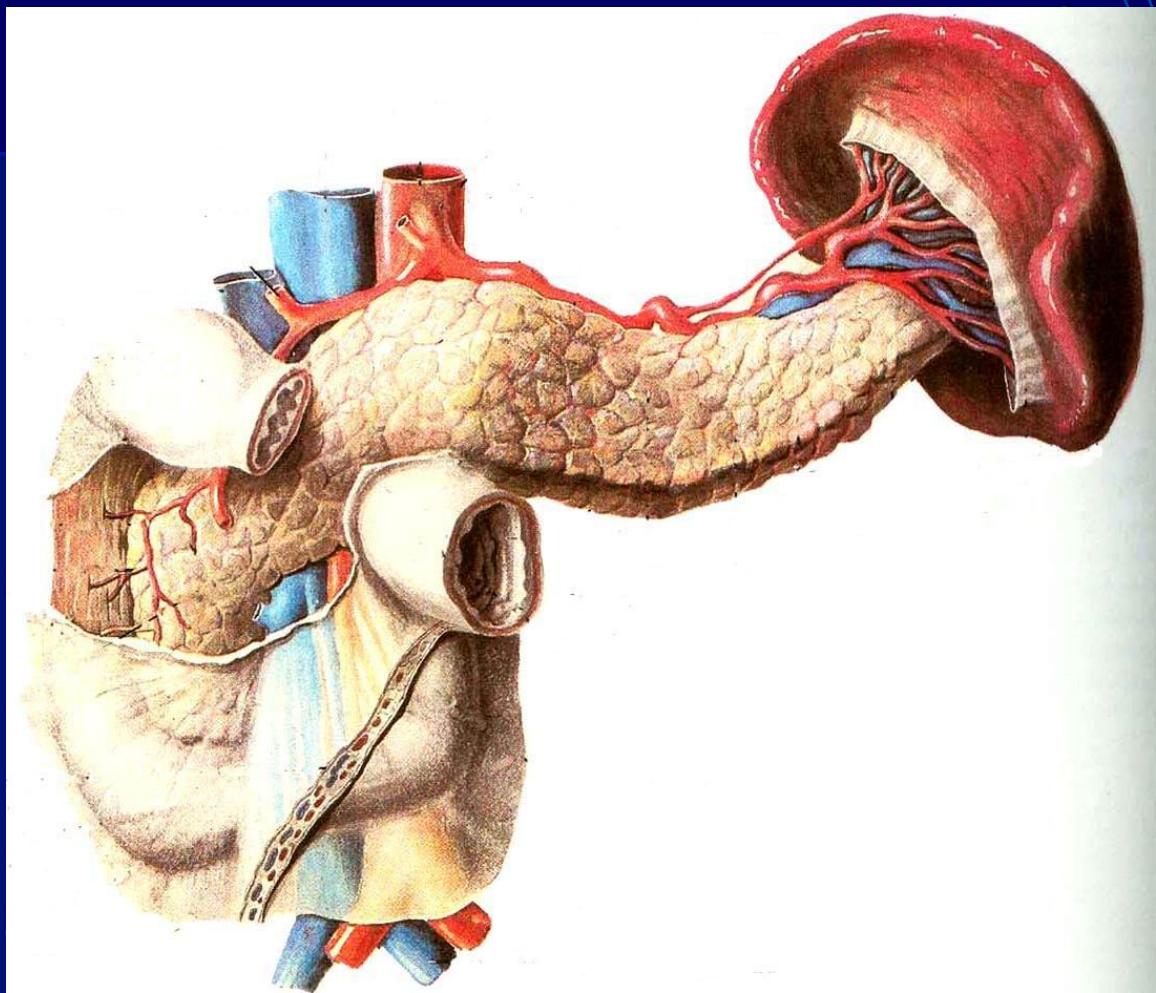
**Đầu tuy:** Được ôm lấy bởi tá tràng

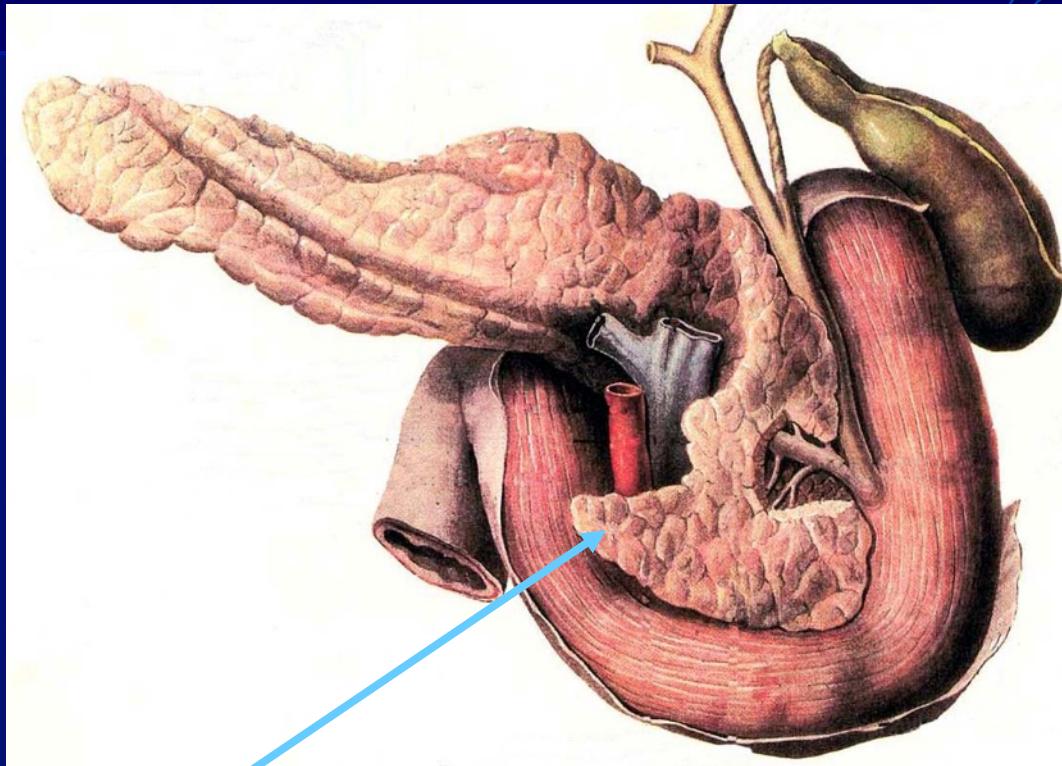
Có một phần nằm phía sau bó mạch mạc  
treo tràng trên gọi là mỏm móc.

**Cỗ tuy:** Do bó mạch mạc treo tràng trên ấn từ sau.

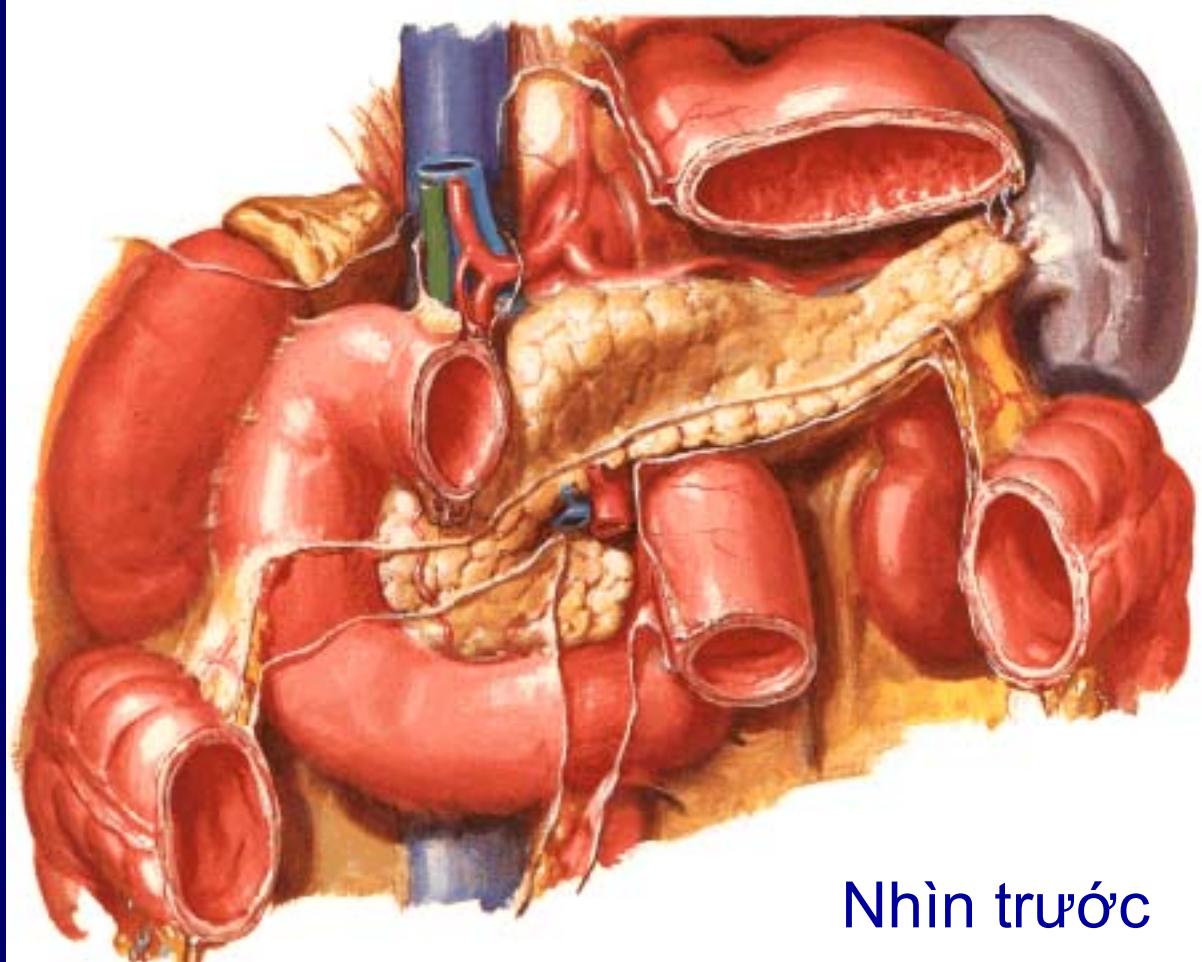
**Thân tuy:** Là phần dài nhất.

**Đuôi tuy:** Hướng về rốn lách, có thể di động.





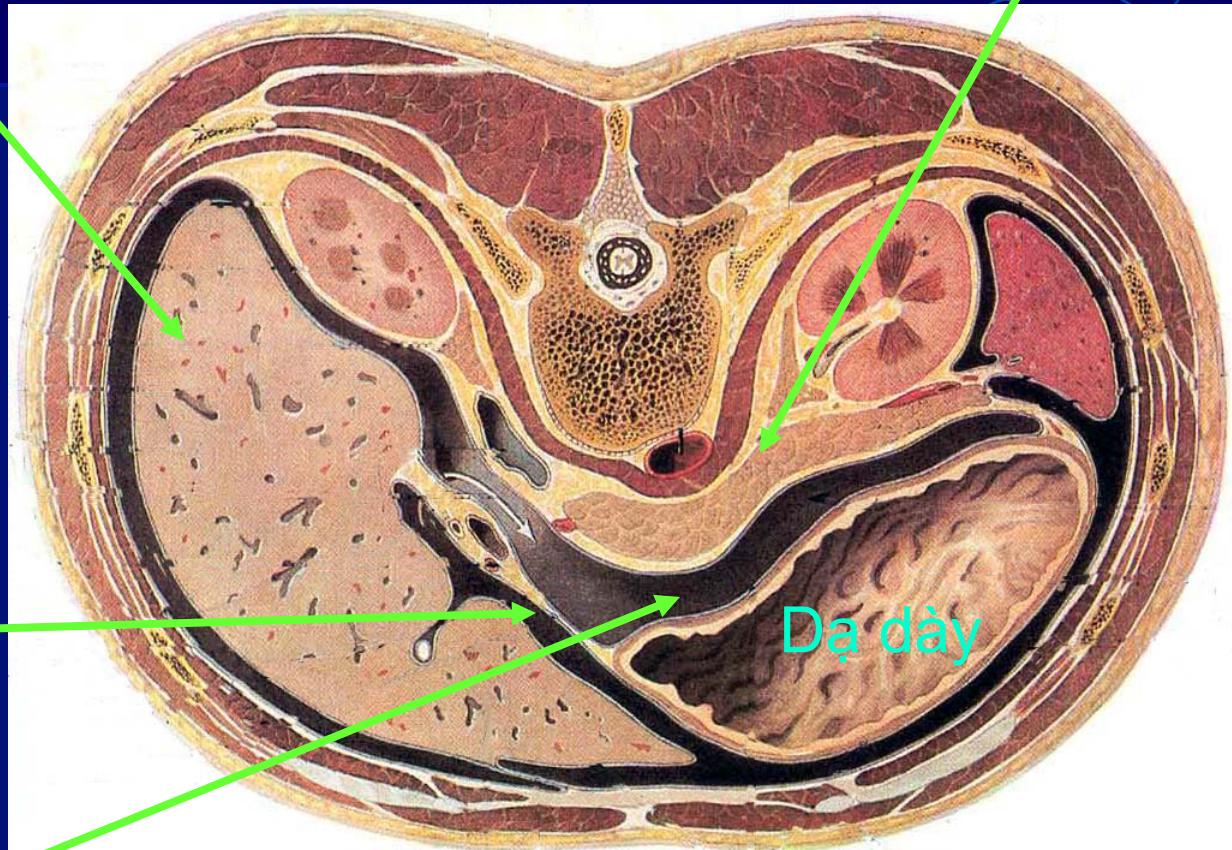
Mỏm móc



Nhìn trước

tụy

Gan



Vị trí của tụy trong ổ bụng

Hậu cung mạc nối

# Ống tụy

**Ống tụy chính:** Còn gọi là ống tuy, ống Wirsung, đi từ đuôi tụy dọc theo thân tụy, đến đầu tụy.  
Đỗ vào nhú tá lớn.

**Ống tụy phụ:** Còn gọi là ống Santorini, tách ra từ ống tụy chính ở đầu tụy, đỗ vào nhú tá bé.

## Bóng gan tuy.

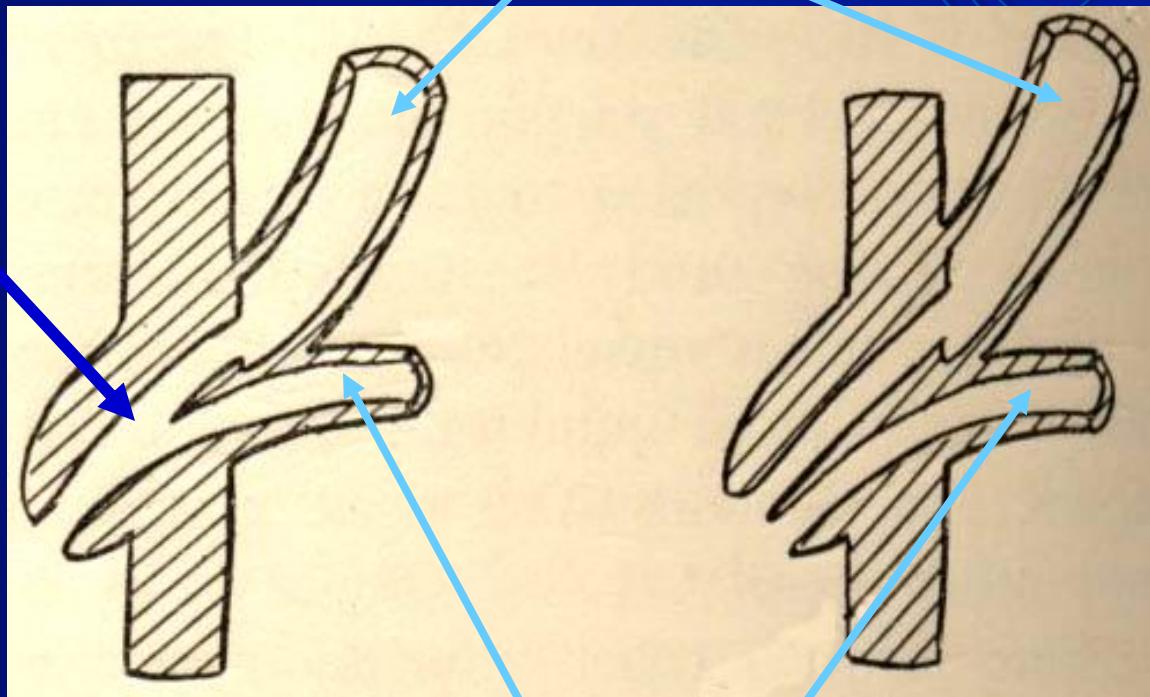
Ông tuy chính có thể hợp chung với ông mật chủ trước khi đổ vào nhú tá lớn. Đoạn chung này gọi là bóng gan tuy (bóng Vater).

Hiện diện ở 50% trường hợp.

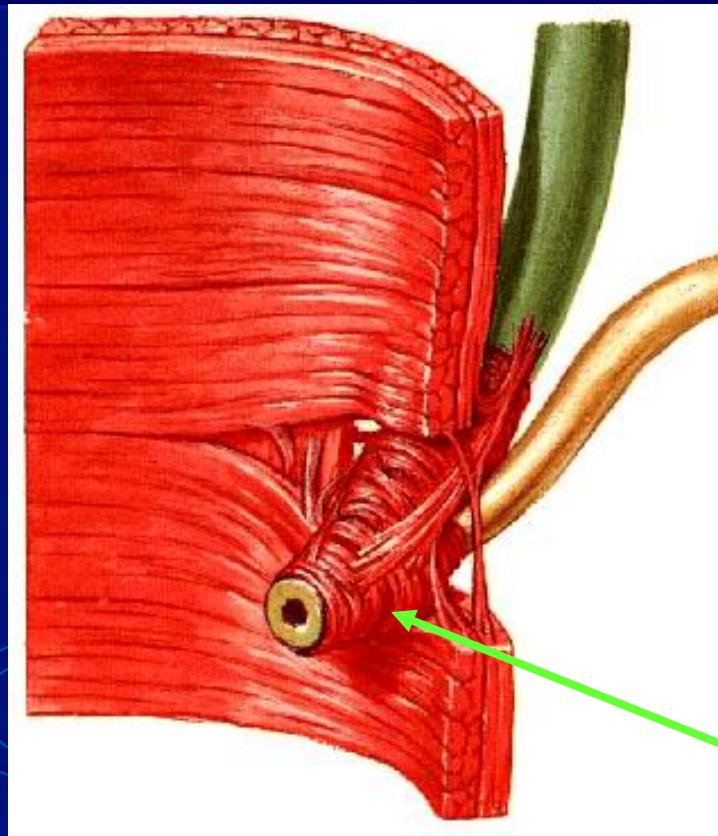
Ông mật chủ

Bóng  
gan  
tuy

Ông tuy chính



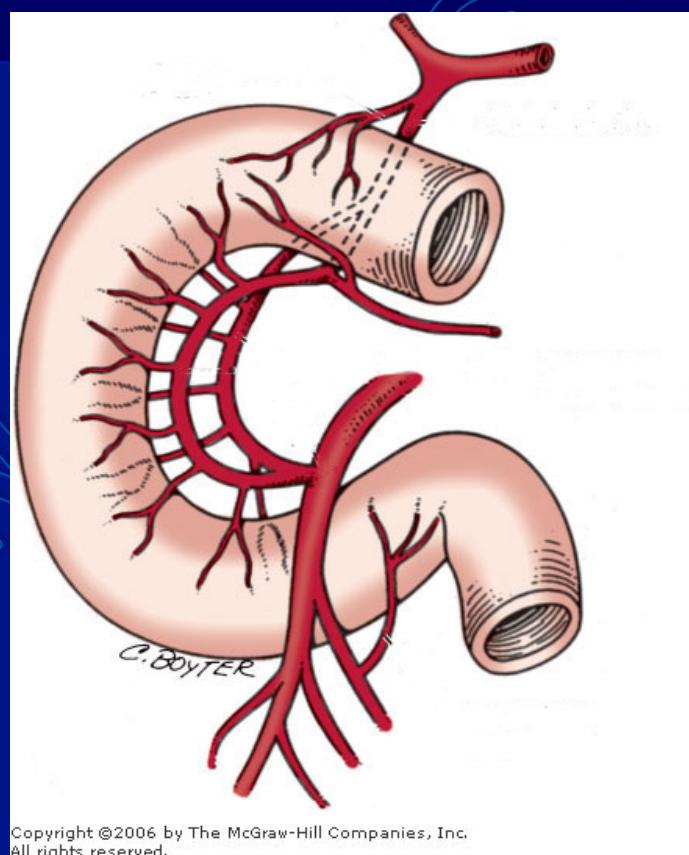
# Cơ vòng bóng gan tuy (cơ vòng Oddi)



Cơ vòng Oddi

# ĐỘNG MẠCH

Phần trên tá tràng được cấp máu bởi ĐM trên tá tràng, đôi khi có thêm ĐM quặt ngược tá tràng.



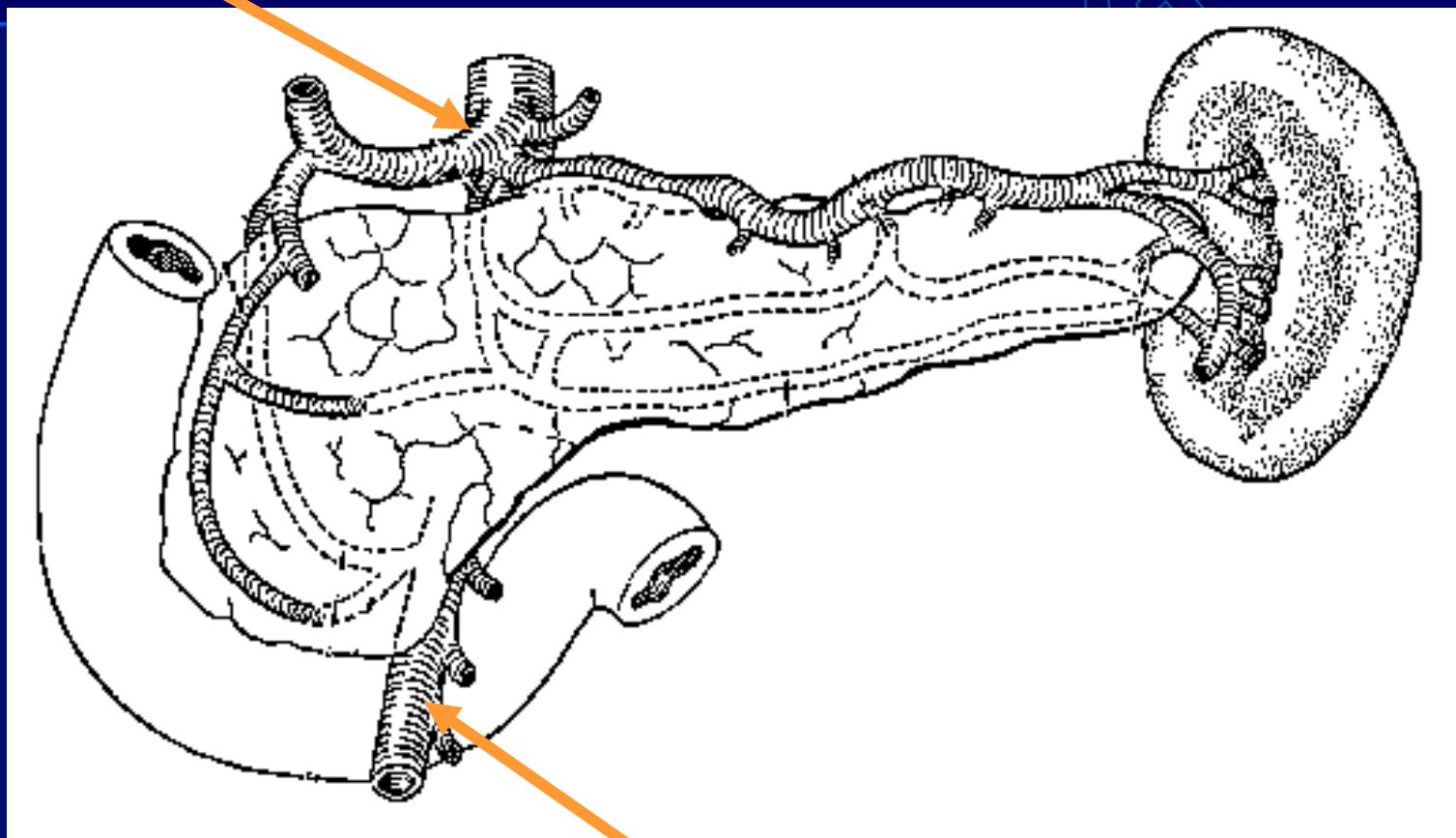
Tuy và phần còn lại của tá tràng được cấp máu bởi hai nguồn:

1. ĐM thân tạng
2. ĐM mạc treo tràng trên (ĐMMTTT)

Đầu tụy và tá tràng được cấp máu bởi hai cung động mạch.

Thân và đuôi tụy được cấp máu bởi các nhánh của ĐM lách

ĐM thân tạng



Dr. Vu ĐMMTTT

## Hai cung ĐM cho đầu tuy và tá tràng

- Cung trước: ĐM tá tuy trên trước nối với ĐM tá tuy dưới trước.
- Cung sau: ĐM tá tuy trên sau nối với ĐM tá dưới sau.

Từ hai cung này cho các nhánh vào đầu tuy và tá tràng.  
Vì vậy, khi cắt đầu tuy thì cắt luôn tá tràng.

ĐM vị tá tràng

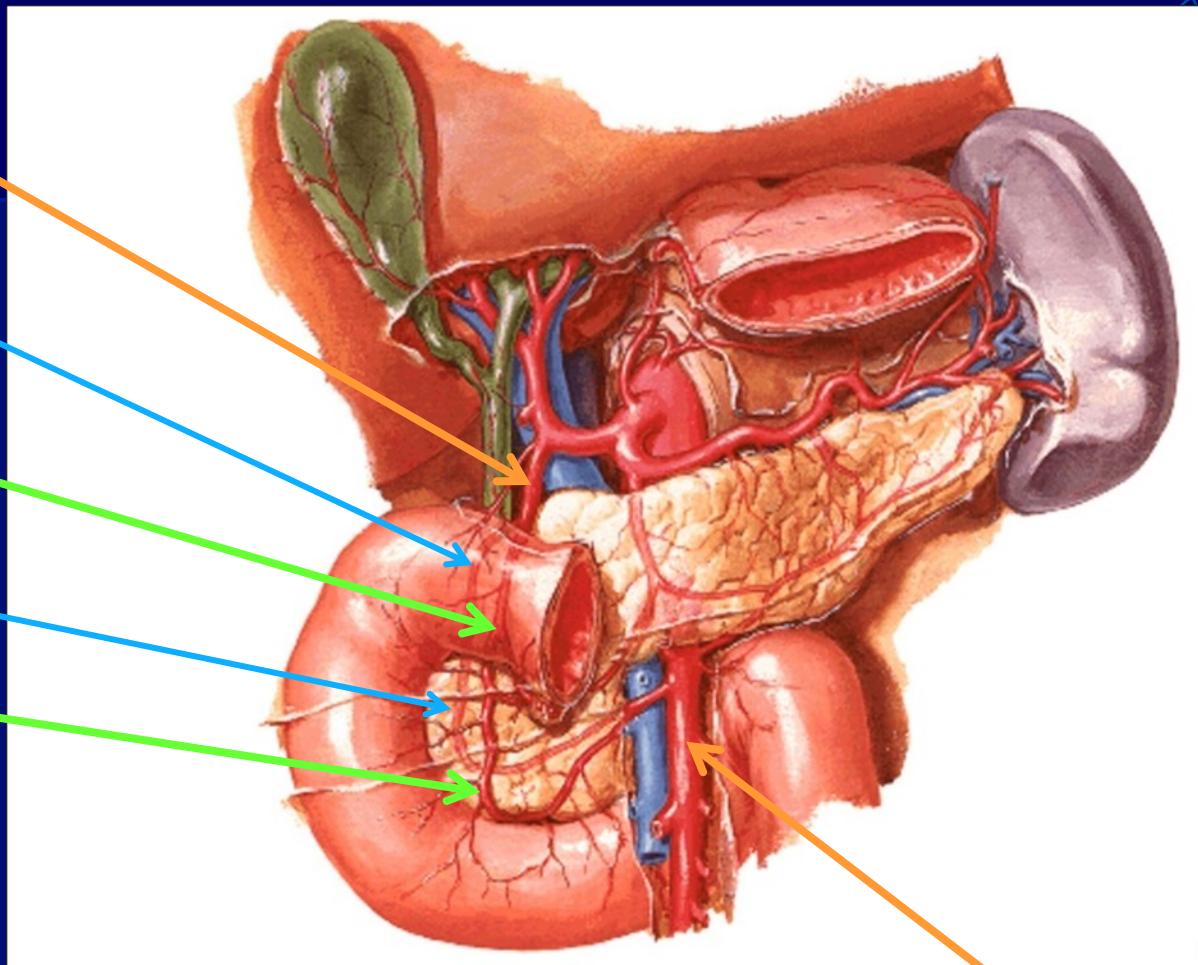
ĐMTTS

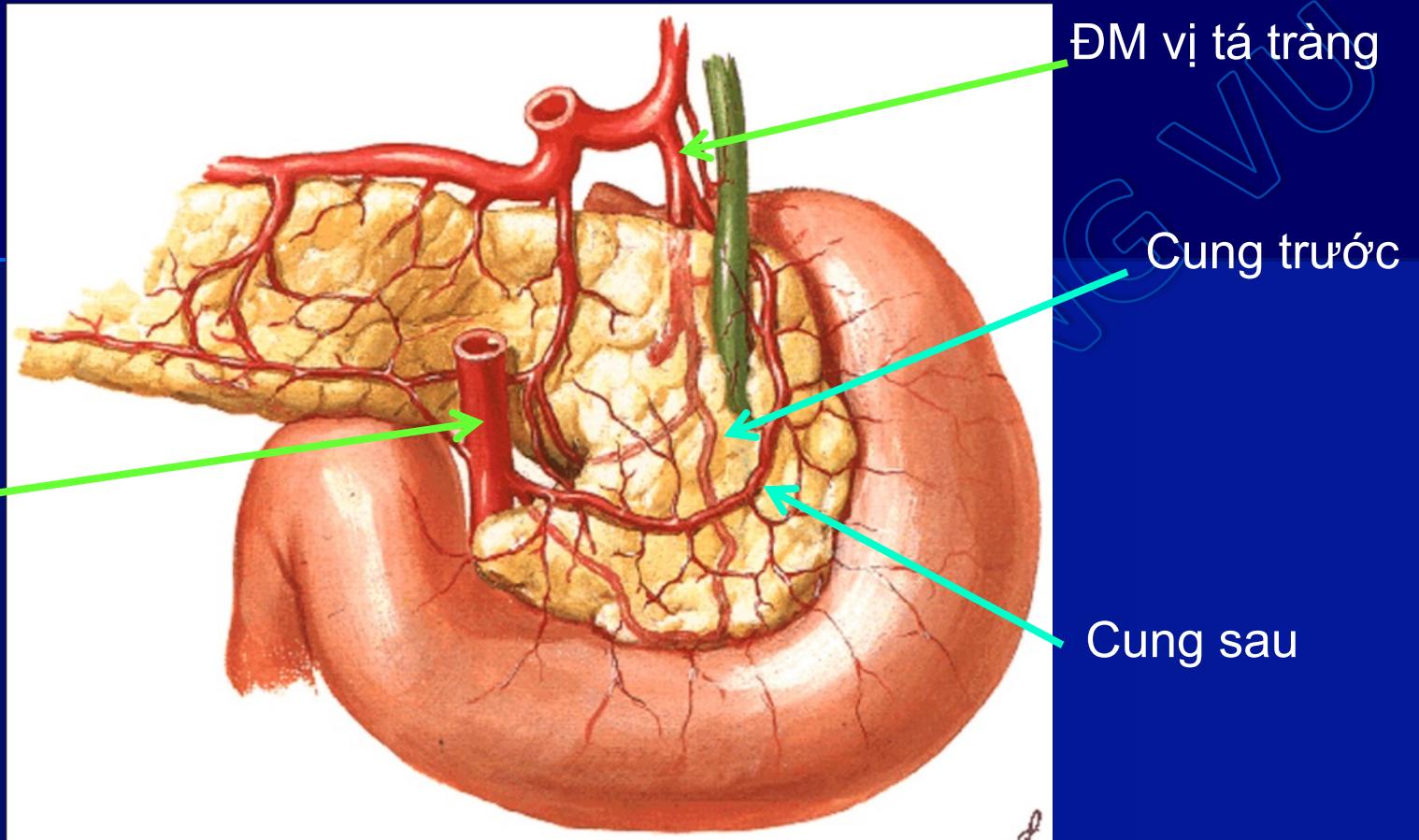
ĐMTTTr

ĐMTTDS

ĐMTTDTr

ĐMMTTT

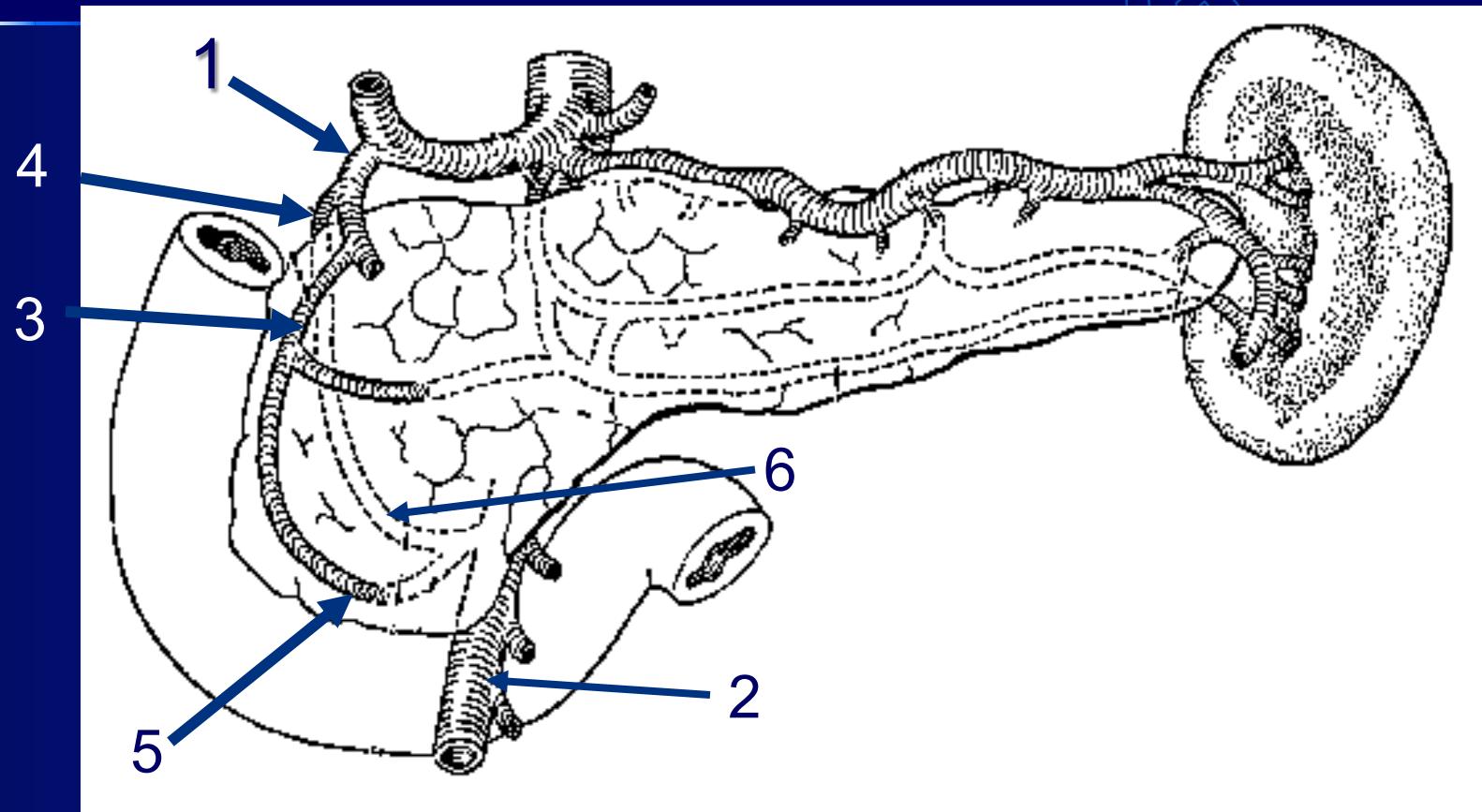




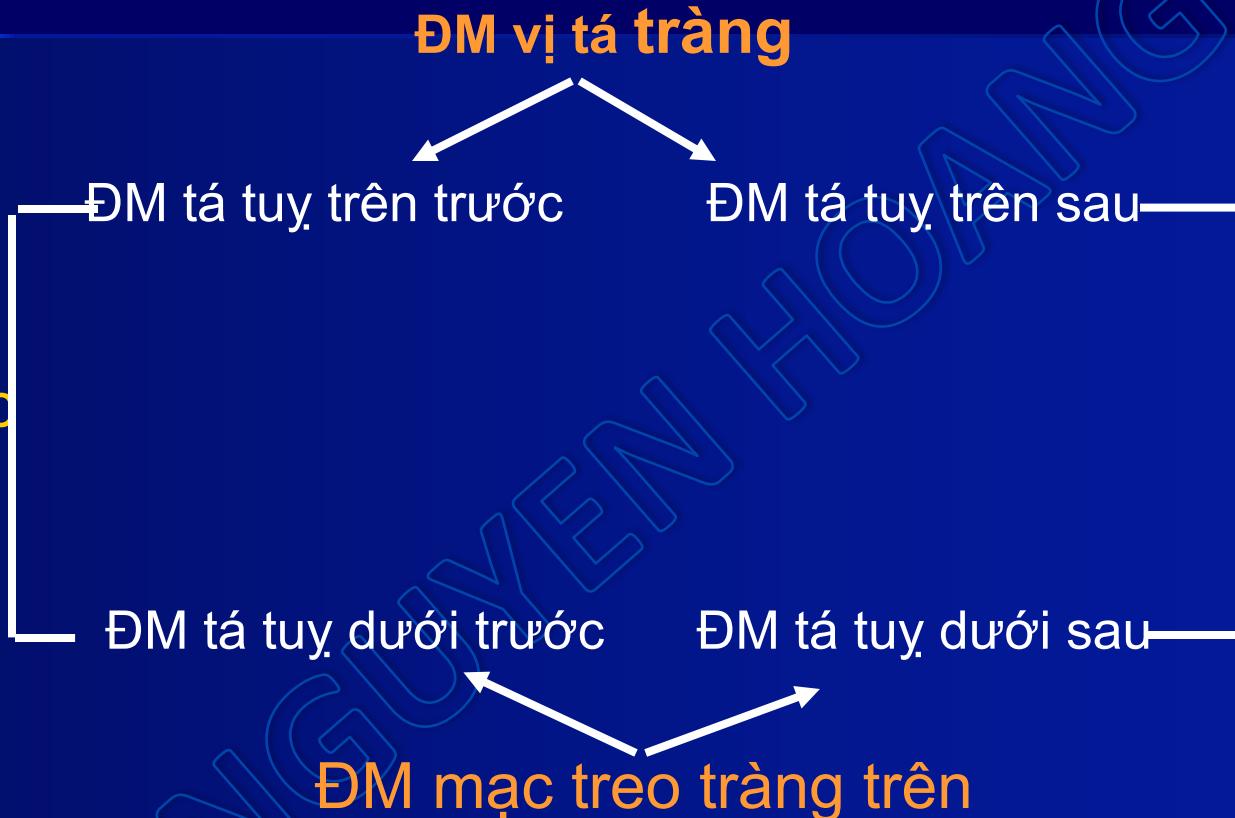
## Hai cung ĐM (nhìn sau)

ĐM tá tụy dưới trước và ĐM tá tụy dưới sau  
xuất phát từ ĐM mạc treo tràng trên và  
thường xuất phát chung một thân gọi là ĐM tá  
tụy dưới chung.

Dr. Vu



# Tóm lại



# ĐM cho thân và đuôi tuy

ĐM tuy lưng

ĐM tuy lớn

ĐM tuy dưới (ĐM tuy ngang)

Các ĐM đuôi tuy

Các ĐM này xuất phát từ ĐM lách.

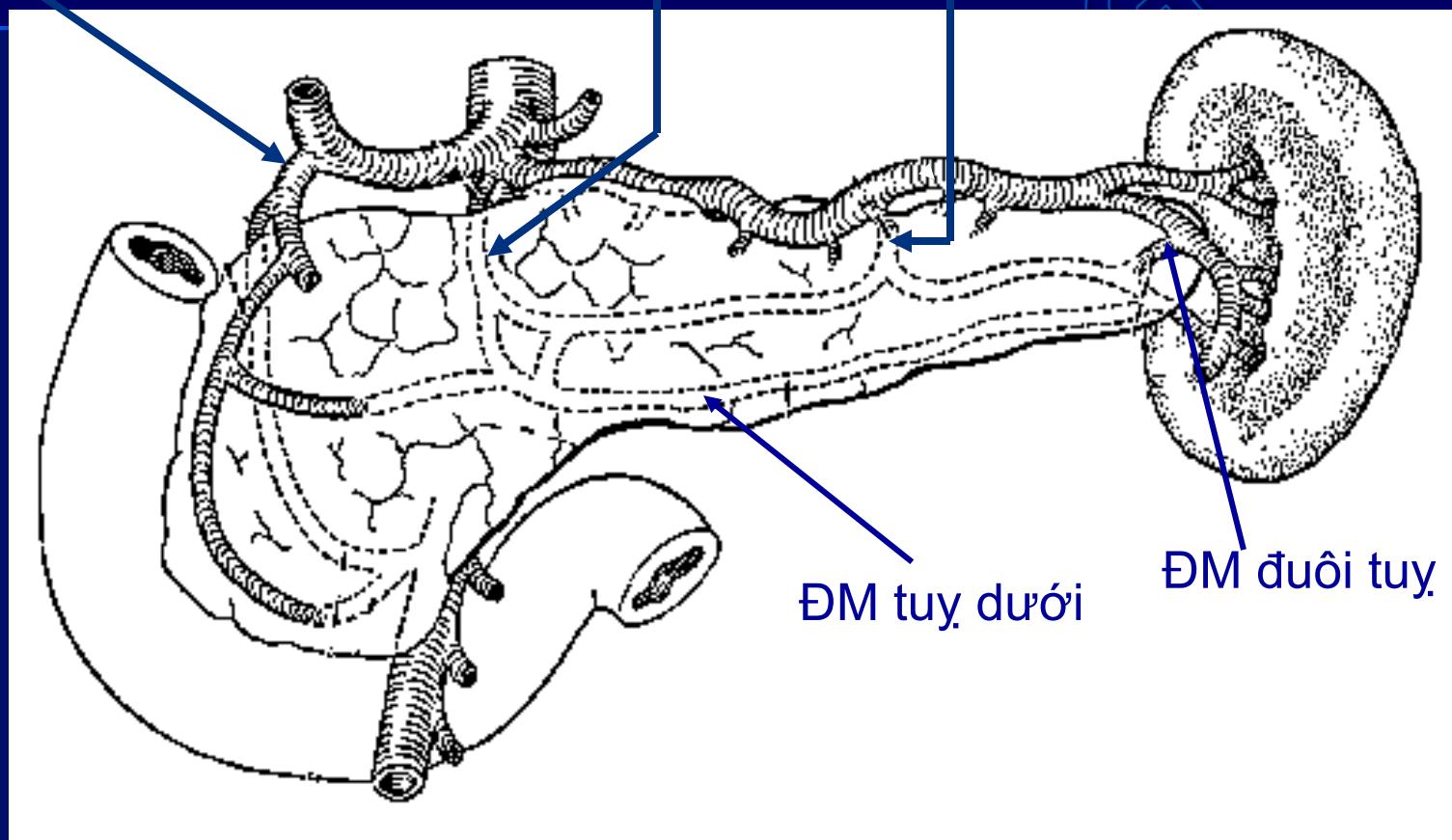
ĐM vị tá tràng

ĐM tuy lưng

ĐM tuy lớn

ĐM đuôi tuy

ĐM tuy dưới



Tĩnh mạch của tụy:

Nói chung đi cùng động mạch và đổ vào hệ tĩnh mạch cửa.

# TỤY NỘI TIẾT VÀ TỤY NGOẠI TIẾT

Tụy là một cơ quan vừa có vai trò ngoại tiết vừa có vai trò là tuyến nội tiết.

## Nội tiết

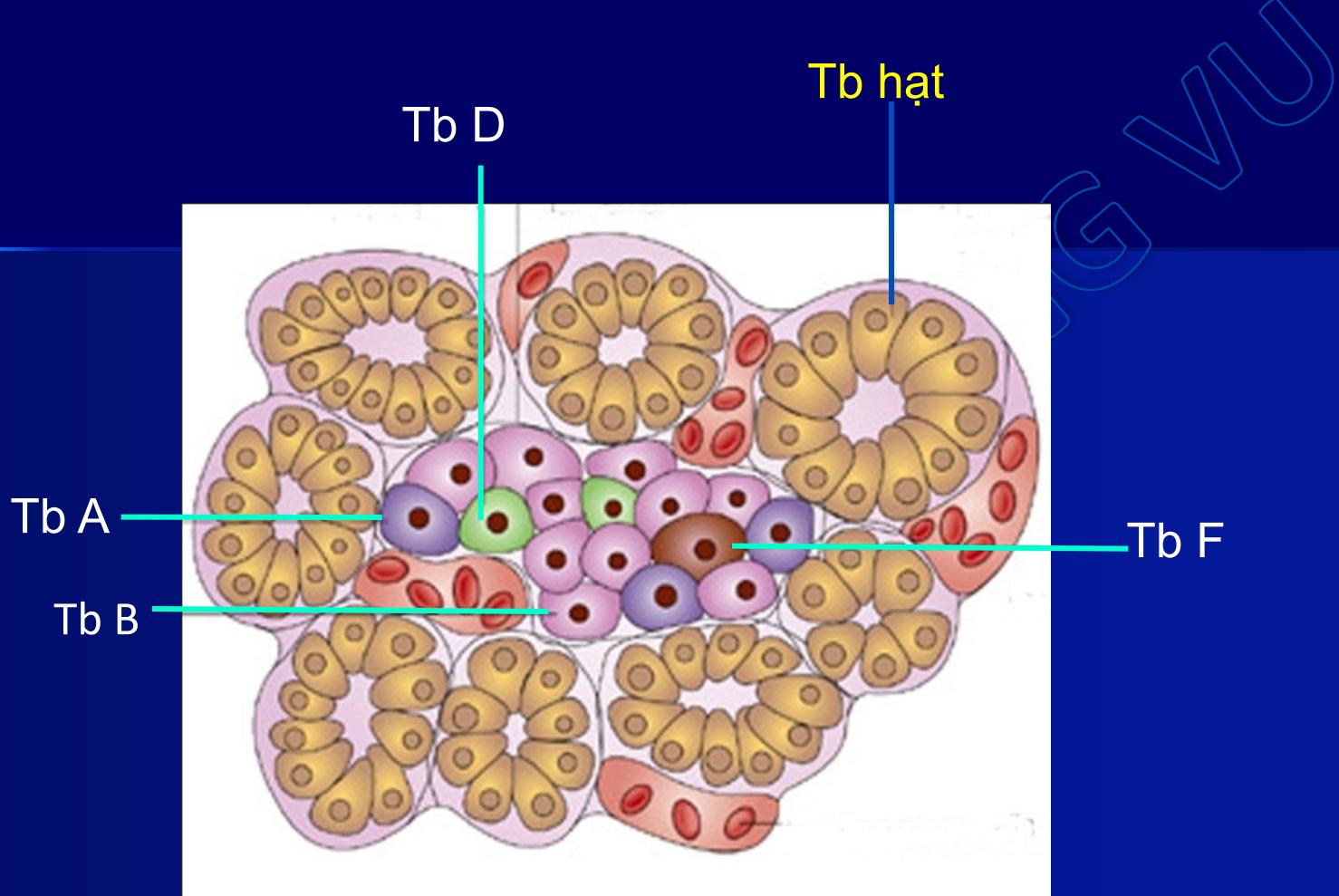
Các tế bào tụy nội tiết tập hợp các tiểu đảo gọi là tiểu đảo tụy (còn gọi là tiểu đảo Langerhans).

Tụy nội tiết chiếm khoảng 2% khối lượng mô tụy.

## Các tế bào tụy nội tiết:

- Tế bào A, còn gọi là tế bào alpha, tiết glucagon.
- Tế bào B, còn gọi là tế bào bêta, tiết insulin.
- Tế bào D, còn gọi là tế bào Delta, tiết somasotatin, ức chế sự tiết glucagon và insulin.
- Tế bào F, còn gọi là tế bào PP, tiết ra pancreatic polypeptid, có vai trò ức chế sự bài tiết của tụy ngoại tiết.

Tế bào tụy ngoại tiết: chiếm 80-90% khối lượng mô tụy là tế bào hạt, tiết dịch tụy,



# TÓM TẮT

- Tá tràng là đoạn đầu tiên của ruột non, có 4 phần. Hành tá tràng di động, các phần còn lại cố định. D3 tá tràng là phần vắt ngang cột sống thắt lưng.
- Tụy nằm ngang trước cột sống thắt lưng, là tuyến nội-ngoại tiết. Dịch tụy đổ vào phần xuống (D2) tá tràng qua qua ống tụy chính và ống tụy phụ. Tụy nội tiết tiết ra nội tiết tố tham gia quá trình điều hòa đường huyết.
- Đầu tụy và tá tràng liên quan mật thiết nhau và có cùng hệ thống cấp máu.

Thắc mắc, phản hồi xin liên hệ:

TS. Nguyễn Hoàng Vũ

Email: vuhoangdr@gmail.com